TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **109**/2019/HS-ST
Ngày: 22/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Ngọc Thúy.

Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hoàn V; Sinh ngày: 21/10/1997; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 995/138 đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H và bà: Huỳnh Thị T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 21/5/2019.

(có mặt)

- Bị hại:

Bà Trần Phạm Mai U; Sinh năm: 1987; Trú tại: A2.203 Chung cư SL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thị Đ; Sinh năm: 1935; Trú tại: 933/13M đường LG, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Lê Văn H; Sinh năm: 1969; Trú tại: 995/138 đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

3. Ông Vương Ngọc M; Sinh năm: 1961; Trú tại: 294 đường BS, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/5/2019, Lê Hoàn V trong lúc điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-341.91 lưu thông trên đường Lò Gốm (hướng về đường Bãi Sậy) thì phát hiện bà Trần Phạm Mai U cũng đang điều khiển xe gắn máy biển số 67M5-7480 chạy phía trước cùng chiều và trên lưng bà U có đeo 01 chiếc ba lô màu đen, nên nảy sinh ý định giật chiếc ba lô này. Để thực hiện ý định, V điều khiển xe bám theo bà U. Khi đến trước nhà số 298 đường BS, Phường H, Quận F, V cho xe chạy lên áp sát bên phải bà U, đồng thời dùng tay trái giật chiếc ba lô rồi vọt xe tẩu thoát về hướng đường Bãi Sậy, nhưng do không làm chủ tốc độ, tay lái, V đã để xe đụng bà Phan Thị Đ đang đi bộ ngang qua đường làm bà Đ té ngã, V và bà Đ đều bị thương và được mọi người xung quanh đưa vào bệnh viện Quận 6 cấp cứu.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc ba lô màu đen (bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ mastercard BIDV, 01 thẻ ATM Agribank đều mang tên Trần Phạm Mai U; 01 cuốn sổ màu hồng; 100 USD và số tiền 500.000 đồng); 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-341.91.

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hoàn V đến Công an Phường 8, Quận 6 đầu thú và khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 1362/TCKH ngày 16 tháng 8 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau:

+ 100 USD (đô la Mỹ), có giá là: 2.334.500 đồng.

+ 01 chiếc ba lô màu đen, có dòng chữ Victoria’s Secret, do không cung cấp đầy đủ thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá, nên Hội đồng định giá không tìm thấy thông tin giá trị tài sản.

Tại Cáo trạng số: 118/CT-VKS-Q6 ngày 30 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàn V về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hoàn V khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy biển số 59K2-341.91 (loại xe tay côn hiệu Honda Sonic màu đen) thực hiện hành vi giật của bà Trần Phạm Mai U 01 chiếc ba lô màu đen (bên trong có 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng, 01 cuốn sổ, 100 USD và 500.000 đồng) tại trước nhà số 298 đường BS, Phường H, Quận F vào sáng ngày 21/5/2019 như nội dung bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Văn H khai chiếc xe gắn máy biển số 59K2-341.91 là xe của ông. Sáng ngày 21/5/2019, ông để xe ở nhà thì con ông là bị cáo Lê Hoàn V tự ý lấy xe đi rồi sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông không biết và ông đã được nhận lại chiếc xe. Nay, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàn V như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Hoàn V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Các bà Trần Phạm Mai U, Phan Thị Đ không yêu cầu bồi thường và đều từ chối giám định thương tích, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen (mặt trước có sọc đỏ trắng chéo, có chữ Fenoi Roma); 01 đôi dép màu đỏ (chiếc dép trái bị đứt quai).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Hoàn V nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Hoàn V tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera của Công an Quận 6; Biên bản ghi nhận hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; lời khai của các bà Trần Phạm Mai U, Phan Thị Đ và của người làm chứng tại Cơ quan

điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàn V đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Hoàn V đã dùng xe môtô làm phương tiện để cướp giật của bà Trần Phạm Mai U 01 chiếc ba lô màu đen, bên trong chiếc ba lô có 01 giấy phép lái xe, 02 thẻ ngân hàng, 01 cuốn sổ, 100 đô la Mỹ có tỷ giá ngoại tệ tương đương 2.334.500 đồng và số tiền 500.000 đồng (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.834.500 đồng, riêng chiếc ba lô không định giá được), là phạm tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp: «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Lê Hoàn V là quá liều lĩnh và táo bạo. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung mà còn có thể gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà cụ thể là khi giật chiếc ba lô của bị hại, bị cáo đã làm bị hại té ngã xuống đường và trên đường tẩu thoát, bị cáo điều khiển xe đụng bà Phan Thị Đ đang đi bộ ngang qua đường làm bà Đ té ngã bị thương.

Bị cáo Lê Hoàn V là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng và chơi game để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc hậu quả xảy ra cho bị hại và những người tham gia giao thông như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàn V là rất nghiêm trọng, bởi cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án - tiền sự). Sau sự việc xảy ra đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Lê Hoàn V còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả

năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại Trần Phạm Mai U đã nhận lại tài sản là 01 chiếc ba lô màu đen, có dòng chữ Victoria's Secret; 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ mastercard BIDV, 01 thẻ ATM Agribank (đều mang tên Trần Phạm Mai U); 01 cuốn sổ màu hồng; 01 tờ tiền 100 đô la Mỹ; 01 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 11/8/2019 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 17/8/2019 - BL38, 39, 93), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Việc bị cáo Lê Hoàn V trong lúc tẩu thoát đã để xe đụng bà Phan Thị Đ làm bà Đ té ngã bị thương. Quá trình điều tra, bà Đ không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì, đồng thời từ chối giám định thương tích (theo Biên bản ghi lời khai của Công an Quận 6 và Đơn từ chối giám định của bà Phan Thị Đ cùng ngày 30/6/2019 - BL52, 53, 56), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: 01 áo thun ngắn tay có cổ màu đen (mặt trước có sọc đỏ trắng chéo, có chữ Fenoi Roma); 01 đôi dép màu đỏ (chiếc dép trái bị đứt quai) do bị cáo Lê Hoàn V giao nộp, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 103/PNK ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Công an Quận 6 - BL83).

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-341.91, số máy KB11E1160205, số khung MH1KB1114JK160110 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, sơn màu Đen, dung tích 149) thu giữ của bị cáo Lê Hoàn V, Cơ quan điều tra xác là tài sản hợp pháp của Lê Văn H. Sáng ngày 21/5/2019, ông H để xe ở nhà, con ông là bị cáo Lê Hoàn V tự ý lấy xe đi và sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông H không biết, nên đã xử lý trả lại cho ông H (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 15/9/2019 - BL91), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Còn 01 đôi dép cao su màu đỏ, là tài sản hợp pháp của bà Phan Thị Đ; 01 thẻ nhớ Micro màu đen có chữ San Disk 4Gb, là tài sản hợp pháp của ông Vương Ngọc M, nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại bà Đ và ông M (theo hai Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 15/9/2019 - BL90, 92), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo Lê Hoàn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàn V** phạm tội: «Cướp giật tài sản».

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Hoàn V** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2019.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu đen (mặt trước có sọc đỏ trắng chéo, có chữ Fenoi Roma); 01 (một) đôi dép màu đỏ (chiếc dép trái bị đứt quai).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hoàn V phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Hoàn V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên